ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8666 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục, nội dung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực nhà ở (cấp xã) thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2417/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5630/TTr-SXD ngày 13 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục, nội dung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết **01** thủ tục hành chính mới ban hành do cấp xã thực hiện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng *(kèm theo 45 trang phụ lục).*

Điều 2. Giao Sở Xây dựng, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

1. Chủ tịch UBND các xã, phường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này đối với các thủ tục thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND cấp xã.

2. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này, Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của ngành theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các xã, phường; thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, PCT. UBND tỉnh "VHXH";
- CVP, các PCVP.UBND tỉnh "VHXH";
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

QĐCB-TTHCCAPXA01_TTr5630

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Tấn Hòa

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC NHÀ Ở THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 8666/QĐ-UBND ngày 22 /5 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan giải quyết TTHC	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
							Trực tiếp	BC CI	Trực tuyến	
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 01 TTHC										
1	Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở	1.014632	Trường hợp 1: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình: tối đa 06 ngày, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ *(Đã thực hiện cắt giảm thời*	Không có	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các đơn vị hành chính cấp xã hoặc liên xã, phường	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2417/QĐ-BXD ngày 26/12/2025

			gian giải quyết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP và chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)							
			Trường hợp 2: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m^2 sàn/người): 06 ngày, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP và chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*	Không có	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	UBND cấp xã	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2417/QĐ-BXD ngày 26/12/2025

			Trường hợp 3: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở: không có	Không có	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	UBND cấp xã	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2417/QĐ-BXD ngày 26/12/2025
			Trường hợp 4: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở: không có	Không có	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	UBND cấp xã	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2417/QĐ-BXD ngày 26/12/2025
			Trường hợp 5: Xác nhận đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại	Không có	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn	Bảo hiểm xã hội ; UBND cấp xã	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2417/QĐ-BXD ngày 26/12/2025

			các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả): không có		tỉnh Tây Ninh					
			Trường hợp 6: Xác nhận đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không	Không có	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Bảo hiểm xã hội ; UBND cấp xã	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2417/QĐ-BXD ngày 26/12/2025

			được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).							
			Trường hợp 7: Xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả): 06 ngày, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP và chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*	Không có	Công an cấp xã	Công an cấp xã	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2417/QĐ-BXD ngày 26/12/2025

PHẦN II.

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC NHÀ Ở THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 8666 /QĐ-UBND ngày 22/5 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở- Mã TTHC: 1.014632

Trường hợp 1: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình).

a) Trình tự thực hiện:

**** Bước 1: Nộp hồ sơ***

Người kê khai gửi giấy xác nhận điều kiện về nhà ở gửi đến gửi đến bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ chuyển ngay đến Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai 24 khu vực trên địa bàn tỉnh Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết.

**** Bước 2: Giải quyết hồ sơ***

Trong thời hạn 06 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận, Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai 24 khu vực trên địa bàn tỉnh Tây Ninh nơi có dự án nhà ở xã hội đó xác định người kê khai và vợ hoặc chồng của người kê khai không có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại tỉnh Tây Ninh nơi có dự án nhà ở xã hội tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội và thực hiện việc xác nhận vào mẫu giấy tờ này.

**** Bước 3. Trả kết quả***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ đóng phí/lệ phí.

- Trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả ở xã khác với xã đã nộp hồ sơ thì đăng ký khi nộp hồ sơ.

- Kết quả được đăng tải trên trang thông tin của xã có thẩm quyền giải quyết hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ**

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Mẫu số 02. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình).	x

*Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: tối đa 06 ngày, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP và chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Người kê khai giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân.

đ) Cơ quan giải quyết TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các đơn vị hành chính cấp xã hoặc liên xã, phường.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy xác nhận.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 02. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Người kê khai và vợ hoặc chồng của người kê khai không có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có dự án nhà ở xã hội tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

- Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Mẫu số 02. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân *(trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình)*

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN NHÀ Ở

1. Kính gửi[1]: Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các đơn vị hành chính cấp xã hoặc liên xã, phường ..... Thuộc tỉnh/Thành phố…….. (nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân)

2. Họ và tên:……..……...

3. Căn cước công dân số:…….. cấp ngày …/ …/ … tại……

4. Nơi ở hiện tại[2]:…….

5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại: ……..…

6. Họ và tên vợ/chồng (nếu có): ……..

Căn cước công dân số……..…cấp ngày …/ …/ … tại…….

7. Đăng ký kết hôn số (nếu có)..……

8. Là đối tượng[3]:……...

9. Tôi và vợ/chồng tôi (nếu có) không có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) tại tỉnh/Thành phố…… (nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân)[4].

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại đơn vị hành chính cấp xã hoặc liên xã, phường ……thuộc tỉnh/Thành phố……. (nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/ nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân) về:

Ông/Bà……..không có tên trong Giấy chứng nhận tại tỉnh/Thành phố……(nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/ nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân).

(Ký tên, đóng dấu)

---

[1] Văn phòng/Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện thuộc tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân.

[2] Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

[3] Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị;

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;

- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác;

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;

- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Nhà ở, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định của Luật Nhà ở;

- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

[4] Ghi rõ tên tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân.

Trường hợp 2: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m^2 sàn/người).

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

- Người kê khai gửi giấy xác nhận điều kiện về nhà ở gửi đến bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ chuyển ngay hồ sơ đến phòng Kinh tế thuộc UBND cấp xã có thẩm quyền giải quyết.

*** Bước 2: Giải quyết TTHC**

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

Trong thời hạn 06 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện xác nhận.

*** Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ đóng phí/lệ phí.

- Trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả ở xã khác với xã đã nộp hồ sơ thì đăng ký khi nộp hồ sơ.

- Kết quả được đăng tải trên trang thông tin của xã có thẩm quyền giải quyết hồ sơ.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Qua dịch vụ công trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (x)
1	Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m2 sàn/người).	x

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d)Thời hạn giải quyết: 06 ngày, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP và chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Người kê khai giấy tờ chứng minh điều kiện nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân.

g) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

h)Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy xác nhận.

l) Phí, lệ phí: Không có.

k)Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

Mẫu số 03. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m^2 sàn/người).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không.

m) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

- Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Mẫu số 03. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/ nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (*trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m^2 sàn/người)*

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN NHÀ Ở

1. Kính gửi[5]: Ủy ban nhân dân xã/phường ……

2. Họ và tên:……..……...

3. Căn cước công dân số:…….. cấp ngày …/ …/ … tại……

4. Nơi ở hiện tại[6]:……

5. Đăng ký thường trú tại: .....……..

6. Họ và tên vợ/chồng (nếu có): …….

Căn cước công dân số…….cấp ngày …/ …/ … tại…….

7. Đăng ký kết hôn số (nếu có).……

8. Họ và tên các thành viên trong hộ gia đình[7] (nếu có) ……

Căn cước công dân số……..…….. cấp ngày …/ …/ … tại……

9. Là đối tượng[8]:…….……....

10. Tôi hoặc vợ/chồng tôi (nếu có) cam kết có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) số:……..…, diện tích sàn sử dụng nhà ở…….m^2, diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m^2 sàn/người[9] tại tỉnh/Thành phố……..…(nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân).

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã/phường…… về: Ông/Bà……..có tên trong Giấy chứng nhận số……., diện tích sàn sử dụng nhà ở…….m2, diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m^2 sàn/người

(Ký tên, đóng dấu)

[5] UBND cấp xã nơi người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú đối với trường hợp người kê khai có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m2 sàn/người.

[6] Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

[7] Chỉ liệt kê vợ/chồng của người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở (nếu có), cha, mẹ của người kê khai bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người kê khai (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó.

[8] Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị;
- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;
- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác;
- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;
- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Nhà ở, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định của Luật Nhà ở;
- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

[9] Đối với trường hợp độc thân: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người đó.

Đối với trường hợp hộ gia đình: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở, vợ/chồng người kê khai (nếu có), cha, mẹ của người kê khai bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người kê khai (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó.

Trường hợp 3: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

- Người kê khai gửi giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở gửi đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ chuyển ngay hồ sơ đến lãnh đạo Phòng Kinh tế thuộc UBND cấp xã có thẩm quyền giải quyết.

*** Bước 2: Giải quyết TTHC**

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người kê khai đăng ký thường trú đối chiếu điều kiện để được vay vốn ưu đãi, thực hiện việc xác nhận.

*** Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ đóng phí/lệ phí.

- Trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả ở xã khác với xã đã nộp hồ sơ thì đăng ký khi nộp hồ sơ.

- Kết quả được đăng tải trên trang thông tin của xã có thẩm quyền giải quyết hồ sơ.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Qua dịch vụ công trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (x)
1	Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.	x

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d)Thời hạn giải quyết: Không có.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC:

Người kê khai Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.

g) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

h)Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy tờ xác nhận.

l) Phí, lệ phí: Không có.

k)Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

Mẫu số 06. Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

m) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

- Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Mẫu số 06. Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY TỜ CHỨNG MINH ĐIỀU KIỆN VAY VỐN ƯU ĐÃI CỦA NHÀ NƯỚC THÔNG QUA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI ĐỂ HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TỰ XÂY DỰNG HOẶC CẢI TẠO, SỬA CHỮA NHÀ Ở

1. Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường[10]……..……
2. Họ và tên:……..……..….
3. Căn cước công dân số:…… cấp ngày …./.../... tại……
4. Nơi ở hiện tại[11]:……
5. Đăng ký thường trú tại: .....……..
6. Họ và tên vợ/chồng (nếu có): …….
Căn cước công dân số:……...cấp ngày …./.../... tại……
Nghề nghiệp ……. Tên cơ quan (đơn vị) ……
7. Đăng ký kết hôn số (nếu có):……..
8. Họ và tên của các thành viên trong hộ gia đình[12]:……
Căn cước công dân số:……cấp ngày …./.../... tại……...
9. Là đối tượng[13]……..
10. Tôi xin cam kết:
10.1. Có đất ở nhưng chưa có nhà ở hoặc có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát
10.2. Có đăng ký thường trú tại đơn vị hành chính cấp xã nơi có đất ở, nhà ở cần xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa[14]

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người kê khai Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ủy ban nhân dân xã/phường…….. xác nhận Ông/Bà……. có đất ở nhưng chưa có nhà ở hoặc có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát.

(Ký tên, đóng dấu)

[10] Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người kê khai Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đăng ký thường trú.

[11] Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

[12] Chỉ liệt kê vợ/chồng của người kê khai Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội, tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở (nếu có), cha, mẹ của người kê khai bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người kê khai (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó.

[13] Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị;

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;

- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác;

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

[14] Theo quy định của pháp luật về cư trú.

Trường hợp 4: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

- Người kê khai gửi giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở gửi đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ chuyển ngay hồ sơ đến lãnh đạo Phòng Kinh tế thuộc UBND cấp xã có thẩm quyền giải quyết.

*** Bước 2:Giải quyết TTHC**

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người kê khai đăng ký thường trú đối chiếu điều kiện để được vay vốn ưu đãi, thực hiện việc xác nhận.

*** Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ đóng phí/lệ phí.

- Trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả ở xã khác với xã đã nộp hồ sơ thì đăng ký khi nộp hồ sơ.

- Kết quả được đăng tải trên trang thông tin của xã có thẩm quyền giải quyết hồ sơ.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Qua dịch vụ công trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (x)
1	Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.	

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d)Thời hạn giải quyết: Không có.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Người kê khai Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.

g) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

h)Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy xác nhận.

l) Phí, lệ phí: Không có.

k)Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

Mẫu số 07. Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không.

m) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

- Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Mẫu số 07. Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY TỜ CHỨNG MINH ĐIỀU KIỆN VAY VỐN ƯU ĐÃI CỦA NHÀ NƯỚC TẠI TỔ CHỨC TÍN DỤNG DO NHÀ NƯỚC CHỈ ĐỊNH ĐỂ HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TỰ XÂY DỰNG HOẶC CẢI TẠO, SỬA CHỮA NHÀ Ở

1. Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường15……..……

2. Họ và tên:……..……..….

3. Căn cước công dân số:…… cấp ngày …./.../... tại……

4. Nơi ở hiện tại16:……....

5. Đăng ký thường trú tại: .....……..

6. Họ và tên vợ/chồng (nếu có): ……..

Căn cước công dân số:……...cấp ngày …./.../... tại……

Nghề nghiệp ……. Tên cơ quan (đơn vị) …….

7. Đăng ký kết hôn số (nếu có):……..

8. Họ và tên của các thành viên trong hộ gia đình[17]:……

Căn cước công dân số:……cấp ngày …./.../... tại…….

9. Là đối tượng[18]……..

10. Tôi xin cam kết:

10.1. Có đất ở nhưng chưa có nhà ở hoặc có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát

10.2. Có đăng ký thường trú tại đơn vị hành chính cấp xã nơi có đất ở, nhà ở cần xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa[19]

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người kê khai Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ủy ban nhân dân xã/phường……..xác nhận Ông/Bà……có đất ở nhưng chưa có nhà ở hoặc có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát.

(Ký tên, đóng dấu)

---

[15] Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người kê khai Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đăng ký thường trú.

[16] Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

[17] Chỉ liệt kê vợ/chồng của người kê khai Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội, tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở (nếu có), cha, mẹ của người kê khai bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người kê khai (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó.

[18] Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị;

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;

- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác;

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

[19] Theo quy định của pháp luật về cư trú.

Trường hợp 5: Xác nhận đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

Người kê khai gửi giấy tờ chứng minh đối tượng gửi đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html trong trường hợp: (i) đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả; (ii) đối tượng quy định tại khoản 10 Điều 76 của Luật Nhà ở.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ chuyển ngay hồ sơ đến lãnh đạo Phòng Kinh tế thuộc UBND cấp xã có thẩm quyền giải quyết.

*** Bước 2:Giải quyết TTHC**

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người kê khai đăng ký thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại thực hiện việc xác nhận.

*** Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ đóng phí/lệ phí.

- Trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả ở xã khác với xã đã nộp hồ sơ thì đăng ký khi nộp hồ sơ.

- Kết quả được đăng tải trên trang thông tin của xã có thẩm quyền giải quyết hồ sơ.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Qua dịch vụ công trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (x)
1	Giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)	x

* ***Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ.

d)Thời hạn giải quyết: không có

đ) Đối tượng thực hiện TTHC:

Người kê khai Giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)

g) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

h)Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy xác nhận.

l) Phí, lệ phí: Không có.

k)Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

Mẫu số 01. Giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

m) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

- Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

- Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ

- Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Mẫu số 01. Giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)

(Kèm theo Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG

1. Kính gửi[20]:……

2. Họ và tên:……

3. Căn cước công dân số: ……cấp ngày...../..../..... tại ……

4. Nơi ở hiện tại[21]:……

5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại: .....……..

6. Nghề nghiệp..... Tên cơ quan (đơn vị) …….....

.....

7. Là đối tượng[22] ……..

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

Ông/Bà……là đối tượng[23]
…….....

(Ký tên, đóng dấu)

---

[20] - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại của người kê khai thực hiện việc xác nhận trong trường hợp: (i) đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả; (ii) đối tượng quy định tại khoản 10 Điều 76 của Luật Nhà ở.

- Cơ quan quản lý nhà ở công vụ của người kê khai trong trường hợp người kê khai thuộc đối tượng quy định tại khoản 9 Điều 76 của Luật Nhà ở.

- Đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, trường dân tộc nội trú công lập, trường chuyên biệt theo quy định của pháp luật thực hiện việc xác nhận đối với đối tượng quy định tại khoản 11 Điều 76 của Luật Nhà ở.

[21] Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú; trường hợp không có nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi ở hiện tại là nơi người kê khai đang thực tế sinh sống.

[22] Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả.

- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định.

- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

- Học sinh, sinh viên đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, học sinh trường dân tộc nội trú công lập, trường chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

[23] Đối tượng thuộc mục kê khai số 7.

Trường hợp 6: Xác nhận đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

Người kê khai gửi giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập gửi đến cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ chuyển ngay hồ sơ đến lãnh đạo Phòng Kinh tế thuộc UBND cấp xã có thẩm quyền giải quyết.

*** Bước 2. Giải quyết TTHC**

Cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người kê khai đăng ký thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại thực hiện việc xác nhận.

*** Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ đóng phí/lệ phí.

- Trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả ở xã khác với xã đã nộp hồ sơ thì đăng ký khi nộp hồ sơ.

- Kết quả được đăng tải trên trang thông tin của xã có thẩm quyền giải quyết hồ sơ.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Qua dịch vụ công trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (x)
1	Giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).	x

* ***Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ.

d)Thời hạn giải quyết: không có

đ) Đối tượng thực hiện TTHC:

Người kê khai Giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).

g) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan Bảo hiểm xã hội; Phòng Kinh tế cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

h)Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy xác nhận.

l) Phí, lệ phí: Không có.

k)Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

Mẫu số 01a. Giấy tờ chứng minh điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

m) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

- Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

- Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ

- Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Mẫu số 01a. Giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)

(Kèm theo Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG, THU NHẬP[24]

1. Kính gửi[25]:……

2. Họ và tên:……

3. Căn cước công dân số: ……cấp ngày...../..../..... tại ……

4. Nơi ở hiện tại[26]:……

5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại: .....……..

6. Nghề nghiệp: .....

7. Tên cơ quan/đơn vị: .....

8. Là đối tượng[27]: .....

9. Tôi có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận tính theo Bảng tiền công/tiền lương là…… đồng/tháng *(photo Bảng tiền công/tiền lương trong 12 tháng liền kề tính đến thời điểm được cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận).*

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng .....
năm .....
Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

Ông/Bà…….là đối tượng[28]
…….....……, có tổng thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận theo Bảng tiền công/tiền lương là……..... đồng/tháng.

(Ký tên, đóng dấu)

---

[24] Trường hợp các đối tượng này thuê nhà ở xã hội hoặc tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở thì không phải xác nhận điều kiện về thu nhập tại mục 9 Mẫu này.

[25] Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai đang làm việc thực hiện việc xác nhận.

Trường hợp người kê khai đang được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội thì cơ quan Bảo hiểm xã hội đang chi trả lương hưu hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại thực hiện việc xác nhận.

[26] Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú; trường hợp không có nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi ở hiện tại là nơi người kê khai đang thực tế sinh sống.

[27] Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (trừ trường hợp người thu nhập thấp tại khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở). Trường hợp đối tượng đã nghỉ chế độ (nghỉ hưu) thì ghi rõ: người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (nghỉ hưu);

- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Trường hợp vợ hoặc chồng của người kê khai thực hiện kê khai theo Mẫu này thì không phải kê khai đối tượng tại mục 8.

[28] Đối tượng thuộc mục kê khai số 8.

Trường hợp 7: Xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

Người kê khai gửi giấy xác nhận điều kiện về nhà ở gửi đến Cơ quan Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ, chuyển ngay hồ sơ đến lãnh đạo cơ quan Công an cấp xã có thẩm quyền giải quyết.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

*** Bước 2. Giải quyết hồ sơ**

Trong thời hạn 06 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận, Cơ quan Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh nơi có dự án nhà ở xã hội đó xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả) tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội và thực hiện việc xác nhận vào mẫu giấy tờ này.

*** Bước 3. Trả kết quả**

Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Cơ quan Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh xã để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Cơ quan Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.
- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Nộp hồ sơ trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (x)
1	Giấy xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có	x

	hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).	

* ***Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ.

d)Thời hạn giải quyết: 06 ngày *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP và chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*

đ) Đối tượng thực hiện TTHC:

Người kê khai Giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).

g) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan Công an cấp xã.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan Công an cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

h)Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy xác nhận.

l) Phí, lệ phí: Không có.

k)Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

Mẫu số 05. Giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

m) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Nhà ở năm 2023;

- Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 20/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

- Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

- Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ

- Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Mẫu số 05. Giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).

(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN VỀ THU NHẬP

1. Kính gửi: Công an[29] .....

2. Họ và tên: .....

3. Căn cước công dân số…….. cấp ngày …./.../... tại .....

4. Nơi ở hiện tại[30]: .....

5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại: .....

6. Tôi có thu nhập bình quân hàng tháng là …… đồng/tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng ..... năm ....
Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Công an cấp xã[31]
(Ký tên, đóng dấu)

---

[29] Cơ quan Công an cấp xã nơi thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại.

[30] Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú; trường hợp không có nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi ở hiện tại là nơi người kê khai đang thực tế sinh sống.

[31] Cơ quan công an cấp xã nơi thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại có trách nhiệm xác nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 30 của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 261/2025/NĐ-CP.

PHẦN III

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC NHÀ Ở THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 8666/QĐ-UBND ngày 22 /5 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở- Mã TTHC: 1.014632

Trường hợp 1: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa hồ sơ; chuyển đến Văn phòng Đăng ký đất đai.	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ TTPVHCC, phân công cho chuyên viên thực hiện	Lãnh đạo PĐKCG	02 giờ làm việc
Bước 3	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: - Kiểm tra, rà soát cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân đăng ký thuê, mua nhà ở xã hội. - Thực hiện viết nội dung vào mẫu số 02	Chuyên viên PĐKCG	03 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra, ký nháy mẫu số 02	Lãnh đạo PĐKCG	01 ngày làm việc
Bước 5	Ký xác nhận	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày làm việc

Bước 6	Số hóa kết quả giải quyết và chuyển trả kết quả.	Chuyên viên PĐKCG	02 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có)	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Không quá 06 ngày *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP và chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*			

Trường hợp 2: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m^2 sàn/người).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa hồ sơ; chuyển đến Văn phòng UBND cấp xã	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ TTPVHCC cấp xã, phân công cho phòng chuyên môn thực hiện	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ làm việc
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, phân công cho chuyên viên thực hiện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	01 giờ làm việc
Bước 4	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: - Kiểm tra, rà soát cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân đăng ký thuê, mua nhà ở xã hội. - Thực hiện viết nội dung vào mẫu số 03	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	03 ngày làm việc
Bước 5	Kiểm tra, ký nháy mẫu số 03	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng	01 ngày làm việc

		Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	
Bước 6	Ký xác nhận mẫu số 03	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày làm việc
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết và chuyển trả kết quả.	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	01 giờ làm việc
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có)	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Không quá 06 ngày *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP và chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*			

Trường hợp 3: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa hồ sơ; chuyển đến Văn phòng UBND cấp xã	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ TTPVHCC, phân công cho phòng chuyên môn thực hiện	Lãnh đạo UBND cấp xã
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, phân công cho chuyên viên thực hiện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 4	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: - Kiểm tra, rà soát cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân đăng ký thuê, mua nhà ở xã hội.	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

	- Thực hiện viết nội dung vào mẫu số 06	
Bước 5	Kiểm tra, ký nháy mẫu số 06	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 6	Ký xác nhận mẫu số 06	Lãnh đạo UBND cấp xã
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết và chuyển trả kết quả.	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có)	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Trường hợp 4: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.

Trình tự các bước thực hiện	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm thực hiện**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa hồ sơ; chuyển đến Văn phòng UBND cấp xã	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ TTPVHCC, phân công cho phòng chuyên môn thực hiện	Lãnh đạo UBND cấp xã
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, phân công cho chuyên viên thực hiện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 4	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: - Kiểm tra, rà soát cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân đăng ký thuê, mua nhà ở xã hội.	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

	- Thực hiện viết nội dung vào mẫu số 07	
Bước 5	Kiểm tra, ký nháy mẫu số 07	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 6	Ký xác nhận mẫu số 07	Lãnh đạo UBND cấp xã
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết và chuyển trả kết quả.	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có)	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Trường hợp 5: Xác nhận đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).

Trình tự các bước thực hiện	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm thực hiện**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa hồ sơ; chuyển đến Văn phòng UBND cấp xã	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ TTPVHCC, phân công cho phòng chuyên môn thực hiện	Lãnh đạo UBND cấp xã
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, phân công cho chuyên viên thực hiện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 4	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

	- Kiểm tra, rà soát cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân đăng ký thuê, mua nhà ở xã hội. - Thực hiện viết nội dung vào mẫu số 01	
Bước 5	Kiểm tra, ký nháy mẫu số 01	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 6	Ký xác nhận mẫu số 01	Lãnh đạo UBND cấp xã
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết và chuyển trả kết quả.	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có)	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Trường hợp 6: Xác nhận đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).

Trình tự các bước thực hiện	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm thực hiện**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa hồ sơ; chuyển đến Văn phòng UBND cấp xã	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ TTPVHCC, phân công cho phòng chuyên môn thực hiện	Lãnh đạo UBND cấp xã
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, phân công cho chuyên viên thực hiện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Bước 4	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: - Kiểm tra, rà soát cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân đăng ký thuê, mua nhà ở xã hội. - Thực hiện viết nội dung vào mẫu số 03	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 5	Kiểm tra, ký nháy mẫu số 01a	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 6	Ký xác nhận mẫu số 01a	Lãnh đạo UBND cấp xã
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết và chuyển trả kết quả.	Chuyên viên Phòng Kinh tế/ Kinh tế hạ tầng & Đô thị Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có)	Chuyên viên TTPVHCC cấp xã bất kỳ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Trường hợp 7: Xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, số hóa hồ sơ	Chuyên viên Công an cấp xã	02 giờ làm việc
Bước 2	Phân công cho chuyên viên thực hiện	Lãnh đạo Cơ quan Công an cấp xã	02 giờ làm việc
Bước 3	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: - Kiểm tra, rà soát cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân đăng ký thuê, mua nhà ở xã hội. - Thực hiện viết nội dung vào mẫu số 05	Chuyên viên Công an cấp xã	03 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra, ký xác nhận mẫu số 05	Lãnh đạo Công an cấp xã	02 ngày làm việc
Bước 5	Số hóa kết quả giải quyết và chuyển trả kết quả. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có)	Chuyên viên Công an cấp xã	04 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Không quá 06 ngày *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP và chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*			